THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN HỌC CÙNG LÚC HAI CHƯƠNG TRÌNH THEO TIẾP CẬN BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Đỗ Tiến Dũng, Nguyễn Thị Hương Thơm
Đào Trường Thành, Nguyễn Thị Anh Hoa
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: *Bài báo trình bày thực trạng và đề xuất giải pháp quản lý chương trình đào tạo giáo viên học cùng lúc hai chương trình tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội theo tiếp cận bảo đảm chất lượng. Kết quả khảo sát cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên cho thấy nhà trường đã xây dựng được khung chương trình, quy định tuyển sinh và hoạt động tổ chức đào tạo tương đối đầy đủ. Tuy nhiên, công tác quản lý vẫn còn những hạn chế như: phối hợp giữa các đơn vị chưa đồng bộ, tư vấn và hỗ trợ sinh viên chưa hiệu quả, việc theo dõi tiến độ học tập còn rời rạc và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chưa đồng nhất. Từ thực trạng đó, bài báo đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng quản lý chương trình, gồm: hoàn thiện văn bản và quy trình quản lý; nâng cao năng lực đội ngũ; đổi mới hoạt động tư vấn và hỗ trợ sinh viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số; tăng cường cơ sở vật chất – học liệu; và thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát, cải tiến liên tục theo tiếp cận bảo đảm chất lượng. Các giải pháp này góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo và chất lượng đội ngũ giáo viên trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.*
Từ khóa: *Bảo đảm chất lượng; đào tạo giáo viên; học cùng lúc hai chương trình; quản lý chương trình đào tạo.*

Nhận bài ngày 28.10.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 29.12.2025
Liên hệ tác giả: Đỗ Tiến Dũng; email: dtdung@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông và yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, các cơ sở đào tạo sư phạm đang có xu hướng đa dạng hóa chương trình và mở rộng cơ hội học tập cho sinh viên. Mô hình học cùng lúc hai chương trình đào tạo CTĐT là một giải pháp giúp sinh viên phát triển năng lực đa ngành, tăng tính linh hoạt nghề nghiệp và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường lao động. Tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, chương trình này đã được triển khai nhằm tạo điều kiện cho sinh viên sư phạm mở rộng chuyên môn, đồng thời nâng cao khả năng đảm nhiệm nhiều vị trí giảng dạy sau khi tốt nghiệp.

Tuy nhiên, việc tổ chức và quản lý đào tạo hai chương trình song song đặt ra nhiều thách thức như: quy trình tuyển sinh và tổ chức đào tạo chưa đồng bộ, phối hợp giữa các đơn vị còn hạn chế, công tác tư vấn – hỗ trợ sinh viên chưa thường xuyên, hệ thống theo dõi tiến độ học tập còn rời rạc, và cơ chế đảm bảo chất lượng nội bộ chưa vận hành đầy đủ theo chu trình PDCA. Những vấn đề này ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả học tập của sinh viên cũng như chất lượng đào tạo giáo viên của nhà trường.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đó, việc nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp quản lý CTĐT giáo viên học cùng lúc hai chương trình theo tiếp cận đảm bảo chất lượng là cần thiết và có ý nghĩa cả về lý luận lẫn thực tiễn. Nghiên cứu góp phần hoàn thiện quản lý đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực sư phạm, đồng thời phục vụ định hướng phát triển của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trong giai đoạn đổi mới và hội nhập.

2. NỘI DUNG

2.1 Khái quát về khảo sát thực trạng

Khảo sát được thực hiện trên 101 sinh viên đang theo học hai chương trình, phản ánh mức độ tham gia, thái độ học tập và nhận thức của người học đối với mô hình. Khảo sát sinh viên từ năm thứ nhất đến năm thứ tư của ngành 1 tham gia học tập cùng lúc hai chương trình.

Sinh viên đã tham gia học tập và rèn luyện tại nhà trường 3, 4 năm chiếm 23% và 53% (76%), điều này cho thấy, câu trả lời của sinh viên về những nội dung được hỏi đảm bảo tính tin cậy và có những hiểu biết nhất định về nhà trường.

Khảo sát trên 48 giảng viên và cán bộ quản lý phản ánh góc nhìn về công tác tổ chức, điều hành và hỗ trợ người học trong quá trình đào tạo. Đối tượng cán bộ, giảng viên tham gia khảo sát là những người có thâm niên công tác từ 5-10 năm, 11-15 năm và trên 15 năm. Thành phần là những giảng viên, cán bộ quản lý, vừa là giảng viên vừa là quản lý.

Dữ liệu khảo sát được tổng hợp, xử lý và phân tích bằng phương pháp thống kê mô tả, nhằm làm rõ thực trạng, điểm mạnh, hạn chế và nguyên nhân trong quản lý CTĐThai bằng tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

2.2. Thực trạng quản lý CTĐTgiáo viên học cùng lúc hai chương trình

2.2.1. Thực trạng quản lý mục tiêu, chuẩn đầu ra

Để biết thực trạng về quản lý mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐTđối với sinh viên học cùng lúc hai chương trình, nhóm nghiên cứu chúng tôi tiến hành khảo sát giảng viên và cán bộ quản lý với các nhóm câu hỏi, kết quả cụ thể như bảng dưới đây:

Bảng 1. Thực trạng quản lý mục tiêu, CĐR của CTĐT đối với SV học cùng lúc hai chương trình

TT	Nội dung / Mức độ	Hoàn toàn đồng ý		Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý		Hoàn toàn không đồng ý		ĐTB
		SL	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	
1	Mục tiêu của hai CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và chiến lược của nhà trường	17	35.42	31	64.58	0	0.0	0	0.0	0	0.0	4.35
2	Mục tiêu hai chương trình có tính hỗ trợ, không chồng chéo	17	35.42	30	62.5	1	2.08	0	0.0	0	0.0	4.33
3	Chuẩn đầu ra phản ánh đầy đủ năng lực nghề nghiệp giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018	19	39.58	27	56.25	2	4.17	0	0.0	0	0.0	4.35
4	Công tác phổ biến, hướng dẫn chuẩn đầu ra cho giảng viên và sinh viên được thực hiện đầy đủ	19	39.58	26	54.17	3	6.25	0	0.0	0	0.0	4.33
5	Mục tiêu và chuẩn đầu ra được rà soát, điều chỉnh định kỳ theo thực tiễn đào tạo	18	37.5	26	54.17	4	8.33	0	0.0	0	0.0	4.29

Bảng số liệu cho thấy nhìn chung, người được khảo sát đánh giá tích cực đối với các nội dung liên quan đến mục tiêu và chuẩn đầu ra của hai chương trình đào tạo.

Mục tiêu của hai CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và chiến lược của nhà trường có ĐTB = 4.35, trong đó 100% người trả lời đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý. Điều này thể hiện sự thống nhất cao về nhận thức của cán bộ, giảng viên đối với định hướng phát triển của chương trình.

Mục tiêu của hai chương trình có tính hỗ trợ, không chồng chéo đạt ĐTB = 4.33, với 97,92% người được hỏi đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý. Kết quả phản ánh sự phối hợp hợp lý trong thiết kế chương trình, đảm bảo tính liên thông và tránh trùng lặp nội dung đào tạo.

Chuẩn đầu ra phản ánh đầy đủ năng lực nghề nghiệp giáo viên đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018 đạt ĐTB = 4.35 – mức cao nhất trong bảng. Có thể thấy rằng các chuẩn đầu ra được xây dựng phù hợp với yêu cầu thực tiễn đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay.

Công tác phổ biến, hướng dẫn chuẩn đầu ra cho giảng viên và sinh viên được thực hiện đầy đủ cũng được đánh giá cao (ĐTB = 4.33), tuy nhiên vẫn có 6,25% người ở mức "phân vân", cho thấy cần tăng cường hơn nữa hoạt động truyền thông, tập huấn và hỗ trợ giảng viên, sinh viên hiểu rõ hơn về chuẩn đầu ra.

Mục tiêu và chuẩn đầu ra được rà soát, điều chỉnh định kỳ theo thực tiễn đào tạo đạt ĐTB = 4.29, thấp nhất trong nhóm, mặc dù vẫn ở mức cao. Một số ý kiến "phân vân" (8,33%) cho thấy việc cập nhật, điều chỉnh mục tiêu và chuẩn đầu ra có thể chưa thực sự thường xuyên hoặc chưa có sự tham gia đầy đủ của các bên liên quan.

2.2.2. Thực trạng quản lý nội dung chương trình, kế hoạch giảng dạy

Bảng 2. Thực trạng quản lý nội dung chương trình, kế hoạch giảng dạy

TT	Nội dung / Mức độ	Hoàn toàn đồng ý		Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý		Hoàn toàn không đồng ý		ĐTB
		SL	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	*SL*	*%*	
1	Nội dung hai chương trình được thiết kế hợp lý, đảm bảo tính tích hợp và tránh trùng lặp	15	31.25	32	66.67	1	2.083	0	0.0	0	0.0	4.29
2	Việc phân bổ khối lượng học tập giữa hai chương trình phù hợp với khả năng của sinh viên	16	33.33	30	62.5	2	4.167	0	0.0	0	0.0	4.29
3	Kế hoạch đào tạo được xây dựng và công bố công khai, rõ ràng	18	37.5	30	62.5	0	0.0	0	0.0	0	0.0	4.38
4	Có cơ chế phối hợp trong điều chỉnh, cập nhật nội dung đào tạo giữa các khoa liên quan	16	33.33	27	56.25	5	10.42	0	0.0	0	0.0	4.23
5	Công tác xây dựng chương trình đảm bảo gắn với chuẩn đầu ra và thực tiễn nghề nghiệp	17	35.42	29	60.42	2	4.167	0	0.0	0	0.0	4.31

Kết quả khảo sát cho thấy nhìn chung các ý kiến đều đánh giá tích cực về sự hợp lý, rõ ràng và tính liên thông của hai chương trình đào tạo. Các giá trị điểm trung bình (ĐTB) dao động từ 4.23 đến 4.38, phản ánh mức độ đồng thuận cao của người tham gia khảo sát.

"Nội dung hai chương trình được thiết kế hợp lý, đảm bảo tính tích hợp và tránh trùng lặp" có ĐTB = 4.29, với 97,92% người đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý. Điều này cho thấy việc thiết kế chương trình đã được cân nhắc kỹ lưỡng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên học cùng lúc hai chương trình mà không bị quá tải hay trùng lặp kiến thức.

"Việc phân bổ khối lượng học tập giữa hai chương trình phù hợp với khả năng của sinh viên" cũng có ĐTB = 4.29, thể hiện rằng sinh viên và giảng viên nhìn nhận khối lượng học tập được bố trí tương đối phù hợp, dù vẫn có 4,17% ý kiến phân vân – cho thấy cần tiếp tục khảo sát sâu hơn về khối lượng môn học ở từng học kỳ để đảm bảo cân đối.

"Kế hoạch đào tạo được xây dựng và công bố công khai, rõ ràng" có ĐTB cao nhất = 4.38, đồng thời 100% người khảo sát đồng ý hoặc hoàn toàn đồng ý. Đây là minh chứng cho tính minh